|  |
| --- |
| **Mẫu số: 01/QĐ-HĐMM** *(Ban hành kèm theo Công văn số .../TCT-DNNCN ngày … /10/2022 của Tổng cục Thuế)* |

|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ……………. -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:       /QĐ-……… | *………., ngày     tháng     năm* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc trả thưởng Hóa đơn may mắn**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ………………………….**

*Căn cứ Luật Quản lý thuế 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị định [123/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/ke-toan-kiem-toan/nghi-dinh-123-2020-nd-cp-quy-dinh-hoa-don-chung-tu-445980.aspx" \o "Nghị định 123/2020/NĐ-CP" \t "_blank) ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;*

*Căn cứ Công văn số [3199/TCT-DNNCN](https://thuvienphapluat.vn/cong-van/thue-phi-le-phi/cong-van-3199-tct-dnncn-2022-trien-khai-chuong-trinh-hoa-don-may-man-530966.aspx" \o "Công văn 3199/TCT-DNNCN" \t "_blank) ngày 29/8/2022 của Tổng cục Thuế về việc triển khai chương trình “Hóa đơn may mắn”;*

*Căn cứ Quyết định số ……… ngày …../……/…… của ………………………………. về việc thành lập Hội đồng giám sát chương trình “Hóa đơn may mắn”;*

*Căn cứ Biên bản xác nhận kết quả chương trình “Hóa đơn may mắn” - Kỳ lựa chọn ……. của Hội đồng giám sát ngày …../……/……;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng ………….*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cục Thuế trả thưởng “Hóa đơn may mắn” - Kỳ lựa chọn …………. theo danh sách kèm theo Quyết định này với ……… giải thưởng có tổng giá trị trao giải là ……….. cho cá nhân, hộ kinh doanh từ nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Cục Thuế. Cơ cấu giải thưởng như sau: ... giải nhất với trị giá mỗi giải là ...., ... giải nhì với trị giá mỗi giải là ...., ... giải ba với trị giá mỗi giải là ...., ... giải khuyến khích với trị giá mỗi giải là …….. . Danh sách cá nhân, hộ kinh doanh đủ điều kiện trả trưởng hóa đơn may mắn theo Phụ lục 01 và Danh sách cá nhân, hộ kinh doanh không đủ điều kiện trả thưởng hóa đơn may mắn theo Phụ lục 02 (nếu có) ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Giao phòng ………………………………………. và các đơn vị (Phòng, Chi cục Thuế) có liên quan thực hiện trao thưởng cho cá nhân, hộ kinh doanh là người mua hàng hóa, dịch vụ có “Hóa đơn may mắn” trong vòng 30 ngày kể từ ngày công bố kết quả Chương trình “Hóa đơn may mắn”. Việc nhận thưởng được thực hiện bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, hộ kinh doanh nhận thưởng. Phòng ……. có trách nhiệm khấu trừ thuế trước khi trả thưởng cho cá nhân, hộ kinh doanh và cấp chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Phòng ………… có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Lãnh đạo CT (để chỉ đạo); - Lưu: ………. | **CỤC TRƯỞNG** |